

Thứ Sáu, 19-4-2024. Năm B
Friday, April-19-2024. Year B

Tuần 3 Phục Sinh

Tác giả: Don Schwager

Linh mục Phaolô Vũ Đức Thành, SDD. chuyển ngữ

Dịch từ nguồn: <https://dailyscripture.servantsoftheword.org/readings/>

Friday (April 19): **"He who eats this bread will live forever"**

Scripture: John 6:52-59

52 The Jews then disputed among themselves, saying, "How can this man give us his flesh to eat?" 53 So Jesus said to them, "Truly, truly, I say to you, unless you eat the flesh of the Son of man and drink his blood, you have no life in you; 54 he who eats my flesh and drinks my blood has eternal life, and I will raise him up at the last day. 55 For my flesh is food indeed, and my blood is drink indeed. 56 He who eats my flesh and drinks my blood abides in me, and I in him. 57 As the living Father sent me, and I live because of the Father, so he who eats me will live because of me. 58 This is the bread that came down from heaven, not like the bread[a] the fathers ate, and died. Whoever feeds on this bread will live forever." 59 Jesus[b] said these things in the synagogue, as he taught at Capernaum.

Meditation: Why did Jesus offer himself as "food and drink"? The Jews were scandalized and the disciples were divided when Jesus said *"unless you eat my flesh and drink my blood, you have no life in you."* What a hard saying, unless you understand who Jesus is and why he calls himself the *bread of life*. The miracle of the multiplication of the loaves (John 6:3-13), when Jesus said the blessing, broke and distributed the loaves through his disciples to feed the multitude, is a sign that prefigured the superabundance of the unique bread of the

Thứ Sáu 19-4
sống đời đời

Ai ăn bánh này sẽ

Ga 6,52-59

52 Người Do-thái liền tranh luận sôi nổi với nhau. Họ nói: "Làm sao ông này có thể cho chúng ta ăn thịt ông ta được?" 53 Đức Giê-su nói với họ: "Thật, tôi bảo thật các ông: nếu các ông không ăn thịt và uống máu Con Người, các ông không có sự sống nơi mình. 54 Ai ăn thịt và uống máu tôi, thì được sống muôn đời, và tôi sẽ cho người ấy sống lại vào ngày sau hết, 55 vì thịt tôi thật là của ăn, và máu tôi thật là của uống. 56 Ai ăn thịt và uống máu tôi, thì ở lại trong tôi, và tôi ở lại trong người ấy. 57 Như Chúa Cha là Đấng hằng sống đã sai tôi, và tôi sống nhờ Chúa Cha thế nào, thì kẻ ăn tôi, cũng sẽ nhờ tôi mà được sống như vậy. 58 Đây là bánh từ trời xuống, không phải như bánh tổ tiên các ông đã ăn, và họ đã chết. Ai ăn bánh này, sẽ được sống muôn đời." 59 Đó là những điều Đức Giê-su đã nói khi giảng dạy trong hội đường, ở Ca-phác-na-um.

Suy niệm: Tại sao Chúa Giêsu cho mình là "đồ ăn và thức uống"? Người Do-thái cảm thấy bị xúc phạm và các môn đệ bị chia rẽ khi Đức Giêsu nói *"Nếu anh em không ăn thịt Ta và uống máu Ta, anh em sẽ không có sự sống trong mình"*. Thật là câu nói khó nghe trừ khi bạn hiểu Đức Giêsu là ai và tại sao Người nói mình là *bánh sự sống*. Dấu lạ làm cho bánh ra nhiều (Ga.6,3-13), khi Đức Giêsu nói lời tạ ơn, bẻ ra, và trao bánh cho các môn đệ để nuôi đám đông, là dấu chỉ tiên báo sự sung mãn của bánh Thánh Thể duy nhất, hay Bữa

Eucharist, or Lord's Supper. The Gospel of John has no account of the Last Supper meal (just the foot washing ceremony and Jesus' farewell discourse). Instead, John quotes extensively from Jesus' teaching on the bread of life.

In the Old Covenant bread and wine were offered in a thanksgiving sacrifice as a sign of grateful acknowledgment to the Creator as the giver and sustainer of life. Melchizedek, who was both a priest and king (Genesis 14:18; Hebrews 7:1-4), offered a sacrifice of bread and wine. His offering prefigured the offering made by Jesus, our high priest and king (Hebrews 7:26; 9:11; 10:12). The remembrance of the manna in the wilderness recalled to the people of Israel that they live - not by earthly bread alone - but by the bread of the Word of God (Deuteronomy 8:3).

Jesus made himself a perfect offering and sacrifice to God on our behalf

At the last supper when Jesus blessed the cup of wine, he gave it to his disciples saying, *"Drink of it, all of you, for this is my blood of the covenant, poured out for many for the forgiveness of sins"* (Matthew 26:28). Jesus was pointing to the sacrifice he was about to make on the cross, when he would shed his blood for us - thus pouring himself out and giving himself to us - as an atoning sacrifice for our sins and the sins of the world. His death on the cross fulfilled the sacrifice of the paschal (passover) lamb whose blood spared the Israelites from death in Egypt.

Paul the Apostle tells us that *"Christ, our paschal lamb, has been sacrificed"* (1 Corinthians 5:7). Paul echoes the words of John the Baptist who called Jesus the *"Lamb of God who takes away the sins of the world"* (John 1:29). Jesus made himself an offering and sacrifice, a gift that was truly pleasing to the Father. He *"offered himself without blemish to God"* (Hebrews 9:14) and *"gave himself as a sacrifice to God"* (Ephesians

tiệc của Thiên Chúa. Tin mừng Gioan không có câu chuyện bữa tiệc ly (chỉ có việc rửa chân và diễn từ từ biệt của Đức Giêsu). Thay vào đó, Gioan trích dẫn nhiều giáo huấn của Đức Giêsu về bánh sự sống.

Trong Cựu ước, bánh và rượu được dâng tiến trong hy lễ tạ ơn như một dấu chỉ của sự nhận thức biết ơn Đấng tạo hóa là Đấng ban phát và nuôi dưỡng sự sống. Menkisêđê vừa là tư tế vừa là vua (St 14,18; Hr 7,1-4), đã tiến dâng của lễ bánh và rượu. Việc dâng tiến của ông tiên báo của lễ Đức Giêsu thực hiện, vị Thượng tế và là Vua của chúng ta (Hr 7,26; 9,11; 10,12). Sự tưởng nhớ đến bánh manna trong hoang địa nhắc lại cho dân Israel rằng họ sống - không chỉ bởi bánh trần thế - nhưng bởi bánh Lời Chúa (Đnl 8,3).

Đức Giêsu dâng chính mình làm của lễ và hy tế hoàn hảo cho Thiên Chúa thay cho chúng ta

Trong bữa tiệc ly, khi Đức Giêsu chúc lành chén rượu, Người trao nó cho các môn đệ và nói, *"Tất cả anh em, hãy uống lấy nó, vì đây là máu giao ước của Thầy, đã đổ ra cho nhiều người được tha tội"* (Mt 26,28). Đức Giêsu đang nhắm tới hy lễ Người sắp sửa thực hiện trên thập giá, khi Người đổ máu mình ra cho chúng ta - như thế, Người đã tỏ mình ra và ban mình cho chúng ta - như của lễ đền bù cho tội lỗi chúng ta và tội lỗi của thế gian. Cái chết của Người trên thập giá hoàn thành hy lễ của chiên Vượt qua, máu của nó đã cứu dân Israel thoát chết trong Aicập.

Thánh Phaolô Tông đồ nói với chúng ta rằng *"Đức Kitô, chiên vượt qua của chúng ta, đã chịu hiến tế"* (1Cor 5,7). Thánh Phaolô đã lặp lại những lời của Gioan tẩy giả, người gọi Đức Giêsu là *"Chiên Thiên Chúa, Đấng xóa bỏ tội trần gian"* (Ga 1,29). Đức Giêsu biến mình thành lễ vật và hy tế, một món quà thật sự làm hài lòng Cha. Người *"đã tự hiến tế mà không làm ô danh Thiên Chúa"* (Hr 9,14) và *"tự hiến mình như của lễ dâng cho Thiên Chúa"* (Ep

5:2).

The Lord Jesus sustains us with the life-giving bread of heaven

Jesus chose the time of the Jewish Feast of Passover to fulfill what he had announced at Capernaum - giving his disciples his body and his blood as the true bread of heaven. Jesus' passing over to his Father by his death and resurrection - the new passover - is anticipated in the Last Supper and celebrated in the Eucharist or Lord's Supper, which fulfills the Jewish Passover and anticipates the final Passover of the church in the glory of God's kingdom. When the Lord Jesus commands his disciples to eat his flesh and drink his blood, he invites us to take his life into the very center of our being. That life which he offers is the very life of God himself. Do you hunger for the *bread of life*?

"Lord Jesus, you nourish and sustain us with your very own presence and life-giving word. You are the bread of life - the heavenly food that sustains us now and that produces everlasting life within us. May I always hunger for you and be satisfied in you alone."

5,2).

Chúa Giêsu nâng đỡ chúng ta bằng bánh ban sự sống bởi trời

Đức Giêsu đã chọn ngày lễ Vượt qua của dân Do Thái để thực hiện những gì Người đã công bố ở Capernaum - ban cho các môn đệ mình và máu của Người như bánh đích thật bởi trời. Sự vượt qua của Đức Giêsu tới Cha bằng cái chết và sống lại của Người - lễ vượt qua mới - được tiên báo trong bữa Tiệc ly và được cử hành trong Thánh lễ hay Bữa tiệc của Chúa, sẽ hoàn thành lễ Vượt qua của người Do Thái và tiên báo lễ Vượt qua cuối cùng của Giáo hội trong vinh quang của Nước Thiên Chúa. Khi Đức Giêsu truyền lệnh cho các môn đệ ăn thịt và uống máu của Người, Người mời gọi chúng ta nhận lấy sự sống của Người vào trong con người của mình. Sự sống ấy mà Ngài ban cho là sự sống thật của chính Thiên Chúa. Bạn có đói khát *bánh sự sống* không?

Lạy Chúa Giêsu, Chúa nuôi dưỡng và duy trì chúng con với chính sự hiện diện và lời ban sự sống của Chúa. Chúa là bánh sự sống - là lương thực bởi trời duy trì chúng con bây giờ và đem lại sự sống đời đời trong chúng con. Chớ gì con luôn luôn đói khát Chúa và thỏa mãn trong một mình Chúa mà thôi.

Thứ Sáu, 19-4-2024. Năm B
Friday, April-19-2024. Year B

Nguồn: the word among us

Cv 9, 1-20

Acts 9:1-20

Anh Saun, Chúa đã sai tôi đến đây (Cv 9,17)

Saul's transformation from persecutor to evangelist is so startling that it's easy to miss some of the details. But there's more going on than Saul being struck blind, hearing Jesus'

Sự biến đổi của Saun từ kẻ bắt bớ thành nhà truyền giáo gây sững sốt đến mức rất dễ bỏ sót một số chi tiết. Nhưng còn nhiều chuyện xảy ra hơn việc Saun bị mù, nghe được tiếng Chúa

voice, and becoming a zealous missionary. His conversion was not as immediate as we might imagine. Three whole days passed between the time he was struck blind and the time God sent Ananias to baptize him. Saul likely spent this time confronting his old life of violence and spiritual blindness and imagining how different a new life in Christ might be. During those three days, a host of people, events, and actions all played key roles in helping bring about Saul's conversion.

First, there were Saul's own actions. Although he didn't view Jesus as the Messiah, he was a devout and prayerful Jew. So it's not surprising that he fasted and prayed during this time. Luke even tells us that God answered his prayer with a vision of Ananias' visit (Acts 9:11, 12)!

Second, there were the actions of people around Saul. His companions on the road confirmed that they, too, had heard a heavenly voice. They also led the now-blind Saul by hand into town—an act of kindness that probably gave him a good dose of humility! Any question about whether these events were God's own doing was put to rest when Ananias showed up and healed Saul of his blindness. Finally, there were the disciples who welcomed Saul—a man who had come to arrest them—into their homes and helped him continue to understand the good news about Jesus (Acts 9:19).

Most of us haven't experienced conversions as dramatic as Saul's. But his story shows us that saints—Christians as a whole, for that matter—don't spring up out of nowhere. They are created in community. We all need one another if we are going to deepen our faith and our relationship with the Lord!

Giêsu và trở thành một nhà truyền giáo nhiệt thành. Sự biến đổi của ông không diễn ra ngay lập tức như chúng ta tưởng tượng. Suốt ba ngày trôi qua kể từ khi ông bị mù cho tới lúc Chúa sai Anania đến làm phép rửa cho ông. Saun có thể đã dành thời gian này để đối mặt với cuộc sống cũ đầy bạo lực và mù quáng về mặt tâm linh và tưởng tượng cuộc sống mới trong Đức Kitô có thể khác biệt như thế nào. Trong ba ngày đó, rất nhiều con người, sự kiện và hành động đều đóng vai trò quan trọng trong việc giúp Saun trở lại.

Đầu tiên là những hành động của chính Saun. Mặc dù ông không xem Chúa Giêsu là Đấng Mêsia nhưng ông là một người Do Thái sùng đạo và cầu nguyện. Vì vậy, không có gì đáng ngạc nhiên khi ông ăn chay và cầu nguyện trong thời gian này. Thánh Luca thậm chí còn cho chúng ta biết rằng Thiên Chúa đã đáp lại lời cầu nguyện của ông bằng thị kiến về cuộc viếng thăm của Anania (Cv 9,11-12)!

Thứ hai, có những hành động của những người xung quanh Saun. Những người bạn đồng hành của ông trên đường xác nhận rằng họ cũng đã nghe thấy một giọng nói từ thiên đàng. Họ cũng tự tay dẫn Saun hiện đang bị mù vào thị trấn - một hành động tử tế có lẽ đã mang lại cho ông một chút khiêm nhường! Bất kỳ câu hỏi nào về việc liệu những sự kiện này có phải do chính Chúa thực hiện hay không đều được giải đáp khi Anania xuất hiện và chữa lành bệnh mù cho Saun. Cuối cùng, có các môn đệ đã chào đón Saun - người đến bắt họ - vào nhà họ và giúp ông tiếp tục hiểu tin mừng về Chúa Giêsu (Cv 9,19).

Hầu hết chúng ta đều chưa trải qua những cuộc biến đổi kịch tính như của Saun. Nhưng câu chuyện của ông cho chúng ta thấy rằng các vị thánh - những Kitô hữu nói chung - không tự nhiên xuất hiện. Họ được tạo ra trong cộng đồng. Tất cả chúng ta đều cần có nhau nếu muốn đào sâu đức tin và mối tương quan của chúng ta với Chúa!

Saul needed Ananias and his other friends. Likewise, there are people around you—in your parish, at home, at work—who need you. They need your witness. They need your prayer and your practical help and encouragement. Today make sure you reach out your hand to them in love and support.

“Here I am, Lord. Send me!”

Saun cần Anania và những người bạn khác của ông. Tương tự như vậy, có những người xung quanh bạn - trong giáo xứ, ở nhà, tại nơi làm việc - cần bạn. Họ cần nhân chứng của bạn. Họ cần lời cầu nguyện cũng như sự giúp đỡ và khích lệ thiết thực của bạn. Hôm nay hãy đảm bảo rằng bạn sẽ dang tay ra đón họ trong tình yêu và sự ủng hộ.

Lạy Chúa, này con đây. Xin hãy sai con đi!

Ga 6, 52-59

John 6:52-59

Mình Ta thật là của ăn và Máu Ta thật là của uống (Ga 6,55)

The sixth chapter of John’s Gospel is called the “Bread of Life Discourse” for good reason. Jesus emphasizes again and again that he is the Bread come down from heaven (6:51), that his Body and Blood are true food and drink (6:55), and that whoever eats his Body and drinks his Blood will live forever (6:54, 58). In fact, in almost every sentence of today’s reading, Jesus uses the word eat.

It’s easy to understand why the Jews would have been uneasy. The idea of eating Jesus’ flesh was shocking. *Surely, they said to one another, he couldn’t possibly be serious! He must mean something different.* But Jesus didn’t back off of his startling claims. In fact, he doubled down on them. At first, the word Jesus used is translated simply as “eat,” which some might think was just a metaphor for believing in him. But as the conversation continued, he used a stronger word. He said, “The one who *feeds* on me will have life because of me” (John 6:57). Scholars tell us that the word in this verse can also be translated as *gnaw* or *chew* on.

Now, the idea of eating a *sacrifice* wouldn’t have been so outlandish to the Jews. They would have thought about the sacrificial lamb

Chương thứ sáu của Tin mừng Gioan được gọi là “Diễn từ về Bánh Hằng Sống” vì lý do chính đáng. Chúa Giêsu nhấn mạnh nhiều lần rằng Ngài là Bánh từ trời xuống (6,51), Mình và Máu Ngài là của ăn và của uống đích thực (6,55), và ai ăn Mình và uống Máu Ngài sẽ được sống đời đời (6,54. 58). Trên thực tế, trong hầu hết các câu của bài đọc hôm nay, Chúa Giêsu đều dùng từ ăn.

Thật dễ hiểu tại sao người Do Thái lại cảm thấy khó chịu. Ý tưởng ăn thịt Chúa Giêsu thật là sốc. Chắc chắn, họ nói với nhau, *Ngài không thể nói nghiêm túc như vậy được! Ngài phải có ý gì khác.* Nhưng Chúa Giêsu không lùi bước trước những tuyên bố gây sững sốt của mình. Trên thực tế, Ngài đã nhân đôi chúng. Lúc đầu, từ Chúa Giêsu dùng được dịch đơn giản là “ăn”, mà một số người có thể nghĩ đó chỉ là một phép ẩn dụ để chỉ việc tin nơi Ngài. Nhưng khi cuộc trò chuyện tiếp tục, Ngài đã sử dụng một từ mạnh mẽ hơn. Ngài phán: “Ai *ăn* Ta, sẽ nhờ Ta mà được sống” (Ga 6,57). Các học giả cho chúng ta biết rằng từ trong câu này cũng có thể được dịch là *gặm nhấm* hoặc *nhai*.

Giờ đây, ý tưởng ăn của *lễ hy sinh* sẽ không quá xa lạ đối với người Do Thái. Họ sẽ nghĩ về con chiên hiến tế mà mỗi gia đình ăn trong bữa

that each family ate at their Passover meal. And that's part of what Jesus was pointing to. He would offer himself on the cross as a sacrifice—and he would then invite us to eat his Body and drink his Blood as we celebrate the new Passover.

Every time we celebrate Mass, we are brought before this eternal sacrifice of Jesus' Body and Blood. We celebrate the new covenant he has entered into with us on the cross, and we embrace that covenant every time we eat and drink of him. Taking his Body and Blood into our own bodies, we unite ourselves with him in a deep and intimate bond.

It was probably hard for Jesus' audience to grasp this mysterious gift he was offering them. We may find it a little challenging as well. But we can ask Jesus to help us accept this precious gift for what it is. We can give him thanks for becoming the sacrifice that brings us eternal life!

"Thank you, Lord, for offering us your own flesh as the Bread of Life!"

ăn Lễ Vượt Qua của họ. Và đó là một phần của những gì Chúa Giêsu đã chỉ ra. Ngài sẽ tự hiến mình trên thập tự giá làm của lễ - và sau đó Ngài sẽ mời chúng ta ăn Mình và uống Máu Ngài khi chúng ta cử hành Lễ Vượt Qua mới.

Mỗi khi chúng ta cử hành Thánh lễ, chúng ta được đưa đến trước hy tế vĩnh cửu là Mình và Máu Chúa Giêsu. Chúng ta cử hành giao ước mới mà Ngài đã lập với chúng ta trên thập giá, và chúng ta đón nhận giao ước đó mỗi khi chúng ta ăn uống với Ngài. Mang Mình và Máu Ngài vào chính thân xác của mình, chúng ta kết hiệp với Ngài trong một mối dây sâu xa và mật thiết.

Khán giả của Chúa Giêsu có lẽ khó nắm bắt được ân huệ mầu nhiệm này mà Ngài đang ban cho họ. Chúng ta cũng có thể thấy nó hơi khó khăn. Nhưng chúng ta có thể cầu xin Chúa Giêsu giúp chúng ta chấp nhận món quà quý giá này đúng với bản chất của nó. Chúng ta có thể tạ ơn Ngài vì đã trở thành của lễ mang lại sự sống đời đời cho chúng ta!

Lạy Chúa, con xin tạ ơn Chúa đã ban cho chúng con chính thịt Chúa làm Bánh Hằng Sống!

Chuyển ngữ: Linh mục Phaolô Vũ Đức Thành, SDD.